

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 22- 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trương Văn Đ (tên gọi khác L), sinh năm 1993 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn Đ và bà Lý Thị H; anh chị em: 03 người, vợ: Trần Thị D, con 01 người; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 13/8/2020, tạm giữ ngày 14/8/2020 đến ngày 20/8/2020 tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/8/2020 Trương Văn Đ cùng vợ là Trần Thị D đến thuê phòng trọ tại nhà trọ Nguyệt H ở ấp 2, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh BL, đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/8/2020 Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 50N1 – 02029 từ nhà trọ Nguyệt H về nhà của Đ ở ấp Lưu Hoa T, xã Tân T, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau. Khi qua phà từ huyện Đông H đến xã Tân T, huyện Đàm Dơi thì gặp Nguyễn Chí H, tại đây H rủ Đ đi qua huyện Đông H sử dụng ma túy thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe chở H đến nhà trọ Nguyệt H, khi vào phòng trọ Đ và H lấy dụng cụ và ma túy có sẵn trong người của Đ ra sử dụng. Lúc này Danh Nhật M điện thoại cho Đ để chuộc chiếc xe thì Đ nói với M đến nhà trọ Nguyệt H. M đến phòng trọ thì thấy Đ, H đang sử dụng ma túy và cùng vào tham gia sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong ma túy Đ điều khiển xe mô tô trên đến gần trường trung học cơ sở thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc L và liên hệ qua điện thoại với Nguyễn Văn S để mua ma túy

số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua xong, Đ cất giấu trong người và về nhà trọ, H đưa cho Đ 150.000 đồng để trả tiền phòng. Đ điều khiển xe hiệu Nouvo biển kiểm soát 94B1 – 016.18 chở H về đến bến phà và để xe lại tại bến phà, cả hai lội bộ xuống phà qua xã Tân T thì bị lực lượng công an huyện Đàm Dơi kết hợp với công an xã Tân Thuận bắt quả tang Đ đang tàng trữ trong người một túi nilon có chứa tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 177/GĐH-PC09 ngày 15/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong gói nilon được niêm phong kín trong phong thu giữ của Trương Văn Đ là ma túy, có khối lượng 1,8540 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ mức án từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo số tiền Việt Nam là 2.630.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Vell-com màu đỏ, đen có lắp sim 1917149283, 01 chiếc Ipad 16GB màu trắng, bị vỡ màn hình. Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8+ màu đen, có lắp sim 0345941173. Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong là 1,6410 gam (hay 1,8540 gam) mẫu tinh thể cơ quan giám định hoàn lại sau khi trích giám định và bao gói niêm phong mẫu gửi giám định, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 02 ống quẹt gas, một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, một ví da màu đen, một nón vải màu đen, trắng, một cặp vải; đối với chiếc xe Sirius biển kiểm soát 50N1 – 02029 của chị Trần Thị D bị cáo dùng đi mua ma túy nhưng chị D không biết nên không đặt ra xử lý. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Đ khai bị cáo bị nghiện ma túy, vào lúc 16 giờ ngày 13/8/2020 sau khi sử dụng ma túy tại Nhà trọ Nguyệt H ở ấp 2, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc L cùng với Nguyễn Chí H và Danh

Nhật M, bị cáo đến gần trường trung học cơ sở thị trấn Gành Hào, huyện Đông H, tỉnh Bạc L mua ma túy của Nguyễn Văn S số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua xong, Đ cùng với H về đến bến phà qua xã Tân T thì bị lực lượng công an huyện Đàm Dơi kết hợp với công an xã Tân Thuận bắt quả tang Đ đang tàng trữ trong người ma túy. Xét lời khai này của bị cáo là phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như lời khai của Nguyễn Chí H và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, độc hại gây tàn phá rất lớn đến sức khỏe con người, tác hại xấu đến nhiều mặt đối với bản thân người sử dụng, gia đình và xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất cấm được Nhà nước quản lý theo quy định của pháp luật, pháp luật nghiêm cấm việc tàng trữ ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy trong người. Từ đó, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bản thân Đ khai là người nghiện ma túy đã 5 lần mua ma túy đá sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ, hành phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Đối với việc bị cáo khai mua ma túy nhiều lần của Nguyễn Văn S nhưng qua điều tra S xác định không có bán ma túy cho bị cáo. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với S.

Đối với Nguyễn Chí H, Danh Nhật M có sử dụng ma túy cùng với bị cáo Ủy ban xã Tân T đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Chí H và Công an xã Tân T cũng đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Danh Nhật M là phù hợp.

Đối với Võ Minh P chủ nhà trọ Nguyệt H qua làm việc không biết bị cáo cùng H, M thuê phòng để sử dụng ma túy nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền Việt Nam là 2.630.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Vell-com màu đỏ, đen có lắp sim 1917149283, 01 chiếc Ipad 16GB màu trắng, bị vỡ màn hình bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8+ màu đen, có lắp sim 0345941173 bị cáo dùng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ. Đối một phong bì bên trong là 1,6410 gam (hay 1,8540 gam) mẫu tinh thể cơ quan giám định hoàn lại sau khi trích giám định và bao gói niêm phong mẫu gửi giám định, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 02 ống quét gas, một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, một ví da màu đen, một nón vải màu đen, trắng, một cặp vải. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, công cụ phương tiện phạm tội, vật không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe Sirius biển kiểm

soát 50N1 – 02029 của chị Trần Thị D bị cáo dùng đi mua ma túy nhưng chị D không biết nên không đặt ra xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo PH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo số tiền Việt Nam là 2.630.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Vell-com màu đỏ, đen có lắp sim 1917149283, 01 chiếc Ipad 16GB màu trắng, bị vỡ màn hình. Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung S8+ màu đen, có lắp sim 0345941173. Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong là 1,6410 gam (hay 1,8540 gam) mẫu tinh thể cơ quan giám định hoàn lại sau khi trích giám định và bao gói niêm phong mẫu gửi giám định, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 02 ống quét gas, một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, một ví da màu đen, một nón vải màu đen, trắng, một cặp vải. Các vật chứng này đã qua sử dụng hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi đang quản lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

